

Bản án số: 85/2024/HNGĐ-ST
Ngày 29-3-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà.

Ông Tạ Thanh Bự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Huỳnh Nh, sinh năm 1996; địa chỉ cư trú: Ấp B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Nguyễn Huỳnh Nh trình bày: Chị và anh Trần Văn Q chung sống với nhau năm 2020, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quách Phẩm, huyện Đàm Dơi. Vợ chồng có thời gian ngắn sống hạnh phúc và sinh được cháu Trần Nguyễn Trúc Mai, sinh ngày 17/7/2020, thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, dẫn đến ly thân hơn bốn tháng nay. Hiện tại chị không còn yêu thương anh Q nên xin được ly hôn, tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng. Thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trần Văn Q, Nhng anh Q không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của chị Nh, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Văn Q đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Nh khai sau thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, cự cãi ngày càng trầm trọng, dù gia đình hai bên hòa giải Nhưng vợ chồng không thể hòa hợp, sống hạnh phúc được mà ly thân, rồi tự tạo cuộc sống riêng, không còn trách nhiệm với nhau. Anh Q không có ý kiến phản đối, anh cũng không mong muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân với chị Nh, thể hiện qua việc nhiều lần Tòa án triệu tập hòa giải và xét xử, anh đều không tham gia. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nh, cho chị và anh Q ly hôn là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nh yêu cầu nuôi con, anh Q không phản đối. Xét thấy: Cháu Mai mới hơn 03 tuổi, là con gái, cần có sự chăm sóc của mẹ, trong khi từ khi ly thân đến nay chị Nh nuôi dưỡng vẫn đảm bảo. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị Nh, giao cháu Mai cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nh xác định không có, anh Q không phản đối nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị Nh phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Huỳnh Nh. Cho chị Nguyễn Huỳnh Nh được ly hôn với anh Trần Văn Q.

2. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Huỳnh Nh, giao cháu Trần Nguyễn Trúc Mai, sinh ngày 17/7/2020 cho chị Nguyễn Huỳnh Nh tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn Q có Q, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Huỳnh Nh phải chịu 300.000 đồng. Chị Nh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm

theo biên lai thu tiền số 0000752 ngày 23/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị Nh đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Nh có Q làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Q có Q kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Quách Phẩm;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh

